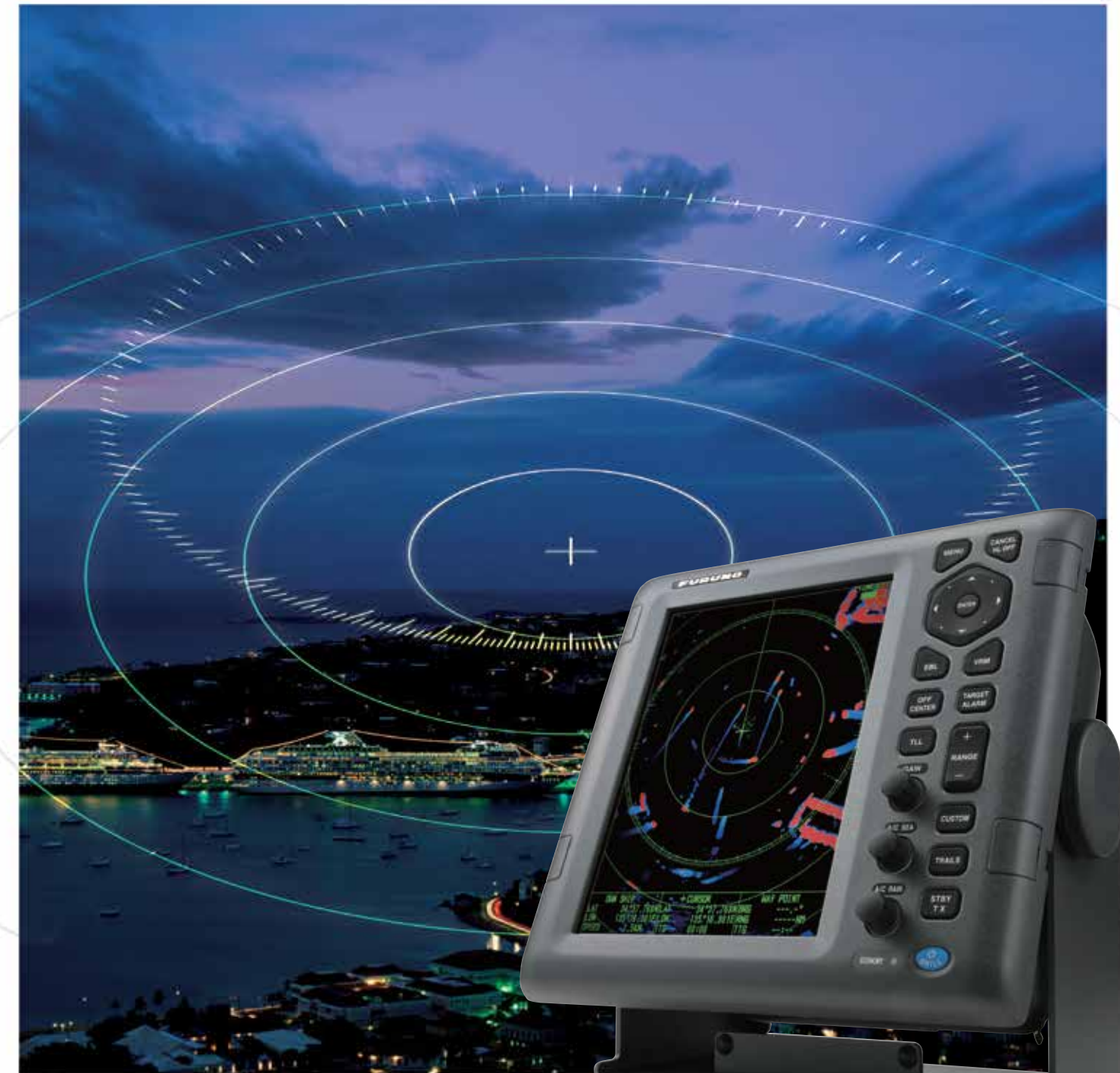


RADAR màn hình LCD đa màu 10,4"

Model **1835/1935/1945**



- AUTO**
Điều hướng tự động (Bò nhay)
- AIS**
Theo dõi mục tiêu
- Target Tracking**
Theo dõi mục tiêu
- Bonded LCD**
Màn hình LCD bền bỉ
- Enhanced Sunlight Viewable**
Khả năng nhìn được dưới ánh sáng mặt trời nổi trội

RADAR màn hình LCD đa màu 10,4"

Model **1835/1935/1945**

THÔNG SỐ KỸ THUẬT CỦA MODEL 1835/1935/1945

KHỐI PHÁT XẠ ĂNG-TEN

Loại	MODEL 1835	Dây mạch in
	MODEL 1935/1945	Dây khe dẫn sóng

Chiều dài và tốc độ quay

MODEL 1835	Ăng-ten vòm 60 cm (RSB-0071) 24 vòng/ phút
MODEL 1935	Cánh hở 100 cm (XN10A) 24 hoặc 48 vòng/ phút
MODEL 1945	Cánh hở 120 cm (XN12A) 24 hoặc 48 vòng/ phút

Khả năng chịu gió (với MODEL 1935/1945)

24 vòng/phút:	100 hải lý/ giờ (gió tương đối)
48 vòng/phút:	70 hải lý/ giờ (gió tương đối)

Búp sóng

ANT9210:	Ngang 4,0°, Dọc 20°
XN10A:	Ngang 2,4°, Dọc 22°
XN12A:	Ngang 1,9°, Dọc 22°

KHOẢNG THU PHÁT CAO TẦN

Tần số 9410 ± 30 MHz (X-band)

Công suất phát

MODEL 1835/1935	4 kW
MODEL 1945	6 kW

BỘ HIỂN THỊ

Kích thước màn hình	10,4" màu LCD
Số điểm ảnh	640 (H) x 480 (V), VGA
Đường kính hiển thị hiệu dụng	158 mm
Số màu tín hiệu đội	32 mức
Các chế độ hiển thị	Head-up* (Hướng mũi tàu phía trên), Course-up* (Hướng di chuyển phía trên), North-up* (Hướng Bắc phía trên), True view* (Chế độ nhìn thật), True motion** (Chế độ di chuyển thật).

* Căn cứ dữ liệu hướng mũi tàu và vị trí tàu
** Căn cứ dữ liệu hướng mũi tàu và vị trí tàu
nm, sm, km

Đơn vị đo cự ly

Thang đo và khoảng cách giữa các vòng cự ly (nm)

Thang đo: 1/16; 1/8; 1/4; 1/2; 3/4; 1; 1,5; 1,6; 2; 3; 3,2; 4; 6; 8; 12; 16; 24; 32; 36; 48; 64**

Khoảng cách giữa các vòng: 1/32; 1/16; 1/8; 1/4; 1/2; 0,8; 1; 2; 3; 4; 6; 8; 12; 16**

* Với MODEL 1935/1945

** Với MODEL 1945

Thang đo tối thiểu

Độ phân giải thang đo 25 m

Vết tín hiệu đội 25 m

Kiểu: Vết tương đối hoặc vết thực

Chiều dài vết: 15, 30 giây, 1, 3, 6, 15, 30 phút, hoặc vết liên tục

Độ rộng vết: Hẹp, bình thường

Theo dõi mục tiêu (cần thêm bo mạch ARP-11)

Kiểu định vị mục tiêu: Tự động, Bằng tay

Số mục tiêu: Tối đa 10 mục tiêu

Các chức năng AIS (cần dữ liệu từ AIS)

Các ký hiệu: Mục tiêu ngủ, Kích hoạt, Nguy hiểm, Được chọn, Bị mất

Số mục tiêu: Tối đa 100 mục tiêu

GIAO TIẾP

Ngõ vào Theo chuẩn AD-10 hoặc IEC61162 NMEA0183 Ver1.5/2.0/3.0

Ngõ ra Theo chuẩn IEC61162 NMEA0183 Ver1.5/2.0/3.0

ĐIỀU KIỆN MÔI TRƯỜNG

Nhiệt độ Bộ phận ăng-ten: -25°C đến +55°C (-13°F đến +131°F)

Bộ hiển thị: -15°C đến +55°C (5°F đến +131°F)

Chống nước

Bộ phận ăng-ten: IEC60529 IP26

Bộ hiển thị: IEC60529 IP55

NGUỒN ĐIỆN CUNG CẤP

MODEL 1835 12-24 VDC: 4,1-2,0 A

MODEL 1935 12-24 VDC: 6,8-3,3 A với 24 vòng/ phút

8,2-3,8 A với 48 vòng/ phút

MODEL 1945 12-24 VDC: 7,3-3,5 A với 24 vòng/ phút

8,8-4,1 A với 48 vòng/ phút

DANH MỤC THIẾT BỊ

Tiêu chuẩn	
1. Bộ hiển thị:	01 bộ
2. Bộ phận ăng-ten:	01 bộ
(Cần xác định chính xác loại ăng-ten khi đặt hàng)	
3. Cấp ăng-ten:	
MODEL 1835	01 sợi, dài 10/15/20 hoặc 30m
MODEL 1935/1945	01 sợi, dài 10/15/20 hoặc 30m
4. Cấp nguồn 5m:	01 sợi
5. Vật tư lắp đặt và phụ kiện:	01 bộ

Tùy chọn

1. Mạch đồ giải tự động ARP-11	
2. Bộ nguồn chính lưu:	
MODEL 1835	PR-62
MODEL 1935/1945	RU-3423
3. Hộp chuông Báo động ngoài:	OP03-21
4. Cấp tín hiệu:	
MJ-B24LPF0010	10, 20 hoặc 30 m
MJ-A7SPF0007-050C	5 m
MJ-A6SPF0007-100C	10 m
MJ-A10SPFW0001+R	0,2 m
5. Bộ giá lắp ăng-ten (cho MODEL 1835):	OP03-92

Tất cả các nhãn hiệu và tên sản phẩm đã được đăng ký thương hiệu, thương hiệu và nhãn hiệu dịch vụ là của các sở hữu chủ tương ứng. THÔNG SỐ KỸ THUẬT CÓ THỂ ĐƯỢC THAY ĐỔI MÀ KHÔNG THÔNG BÁO TRƯỚC.

FURUNO ELECTRIC CO., LTD.
Nishinomiya, Hyogo, Japan
Phone: +81 (0)798 65-2111
Fax: +81 (0)798 65-4200, 66-4822

FURUNO U.S.A., INC.
Camas, Washington, U.S.A.
Phone: +1 360-834-9300
Fax: +1 360-834-9400

FURUNO (UK) LIMITED
Havant, Hampshire, U.K.
Phone: +44 23 9244 1000
Fax: +44 23 9248 4316

FURUNO FRANCE S.A.S.
Bordeaux-Mérignac, France
Phone: +33 5 56 13 48 00
Fax: +33 5 56 13 48 01

FURUNO ESPAÑA S.A.
Madrid, Spain
Phone: +34 91-725-90-88
Fax: +34 91-725-98-97

FURUNO DANMARK AS
Hvidovre, Denmark
Phone: +45 36 77 45 00
Fax: +45 36 77 45 01

FURUNO NORGE A/S
Ålesund, Norway
Phone: +47 70 102950
Fax: +47 70 102951

FURUNO SVERIGE AB
Västra Frölunda, Sweden
Phone: +46 31-7088940
Fax: +46 31-497093

FURUNO FINLAND OY
Espoo, Finland
Phone: +358 9 4355 670
Fax: +358 9 4355 6710

FURUNO POLSKA Sp. z o.o.
Gdynia, Poland
Phone: +48 58 669 02 20
Fax: +48 58 669 02 21

FURUNO DEUTSCHLAND GmbH
Reilingen, Germany
Phone: +49 4101 838 0
Fax: +49 4101 838 111

FURUNO EURUS LLC
St. Petersburg, Russian Federation
Phone: +7 812 767 15 92
Fax: +7 812 766 55 52



Giải pháp lái tàu với MODEL 1835 và FCV-295

Thiết kế hấp dẫn về hình thức của dòng radar 1835/1935/1945 là tương đồng với máy đo sâu kỹ thuật số FCV-295 với màn hình LCD liền khối 10,4". Khi được lắp cạnh nhau, chúng sẽ tăng khả năng quan sát của bạn khi lái tàu.



Máy đo sâu màn hình LCD màu

Model **FCV-295**



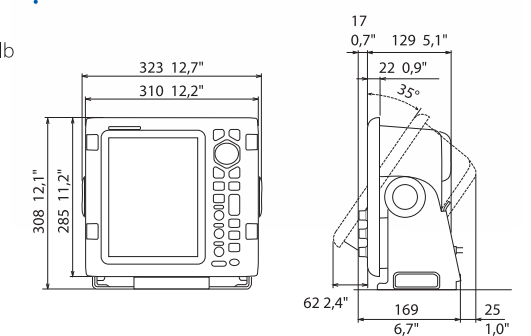
Radar màn hình LCD đa màu 10,4"

Model **1835/1935/1945**

Bộ hiển thị

MDP-152

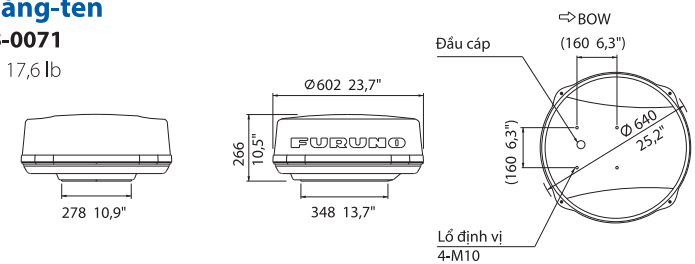
5,4 kg 11,9 lb



Bộ ăng-ten

RSB-0071

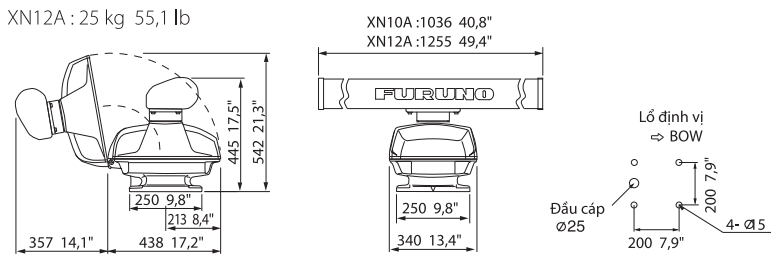
8 kg 17,6 lb



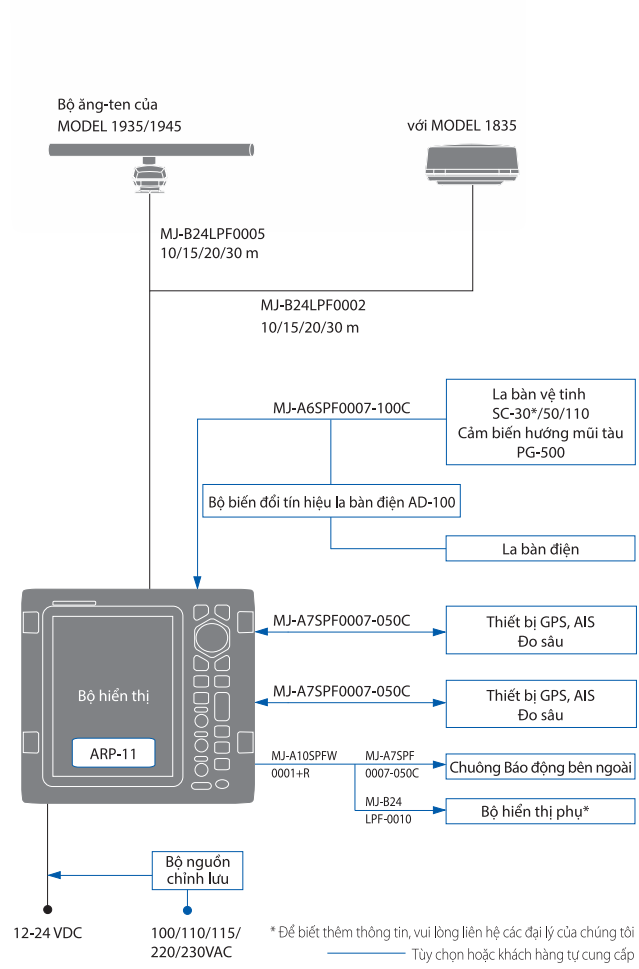
Bộ ăng-ten

XN10A: 22 kg 48,5 lb

XN12A: 25 kg 55,1 lb



SƠ ĐỒ KẾT NỐI



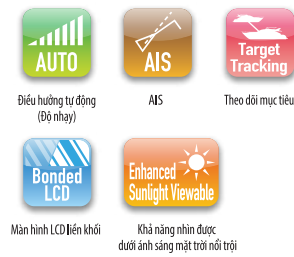
* Để biết thêm thông tin, vui lòng liên hệ các đại lý của chúng tôi
Tùy chọn hoặc khách hàng tự cung cấp

Mang một đẳng cấp mới về chất lượng, tính năng và độ tin cậy đến cho Radar hàng hải.

Dòng sản phẩm radar mới của Furuno, 1835/1935/1945, là loại radar màn hình màu LCD độ tương phản cao, được thiết kế cho nhiều loại tàu như du thuyền, tàu cá, tàu lai đất...

Các radar mới này hiển thị mục tiêu rất rõ nhờ vào chế độ tự động điều chỉnh độ lợi, khử nhiễu biển và khử nhiễu mưa để cho hình ảnh radar sạch nhiễu. Đặc biệt, chúng có khả năng phát hiện các mục tiêu nhỏ ở cả 2 thang đo gần và xa. Nó cũng có các chế độ hiển thị mới giúp lái tàu an toàn (như: - Chế độ Nhìn thật; - Chế độ Toàn màn hình). Radar 1835/1935/1945 cho phép bạn quan sát các mục tiêu ở rất xa trước khi nhìn thấy bằng mắt thường và cũng cho phép quan sát trong đêm tối, sương mù hoặc khi vật bị che phủ trong bất kỳ điều kiện thời tiết nào.

Dòng radar này có thể kết nối đến các thiết bị hàng hải khác, các máy vẽ hải đồ và đo sâu nhờ vào giao tiếp NMEA 0183, điều này giúp người chủ có thể mở rộng hệ thống trên tàu của họ tùy theo nhu cầu.

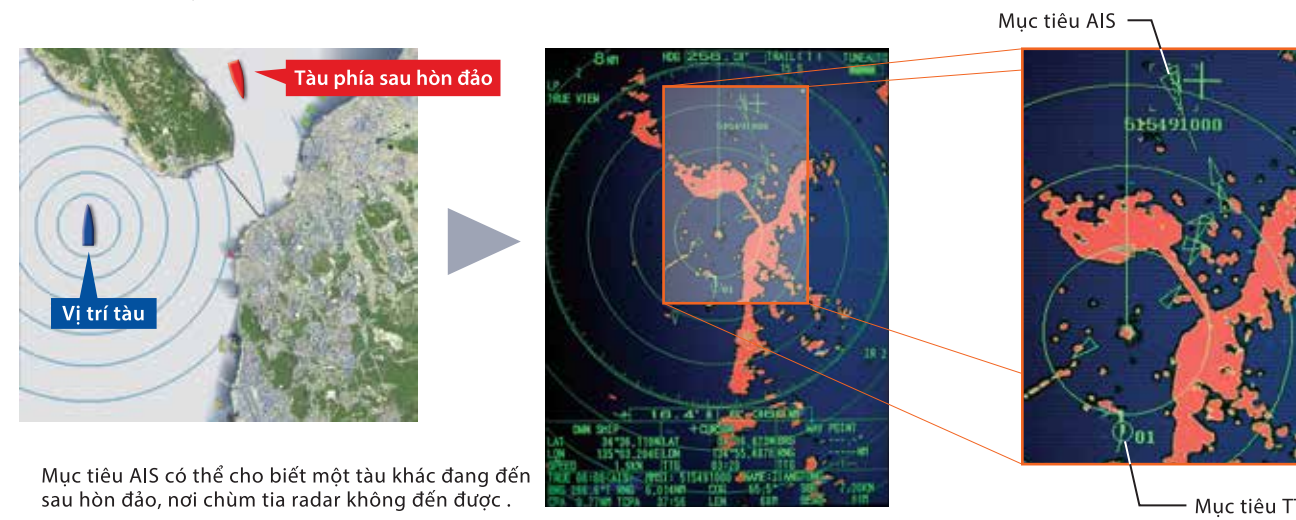


- ▶ Bộ hiển thị LCD màu, 10,4" (350 cd) dạng đứng, dễ lắp đặt
- ▶ Màn hình LCD liên khối cho phép nhìn rõ trong mọi điều kiện thời tiết
- ▶ Theo dõi mục tiêu/ AIS ổn định nhờ chức năng hiển thị phóng to
- ▶ Chế độ toàn màn hình giúp người sử dụng quan sát xung quanh tàu một phạm vi rộng hơn
- ▶ Chức năng điều chỉnh tự động độ lợi/điều hướng/khử nhiễu
- ▶ Tín hiệu đội thể hiện bằng màu vàng, xanh lá, cam hoặc nhiều màu

Màn hình AIS/ Theo dõi mục tiêu (TT)*

Có thể hiển thị đến 100 mục tiêu AIS và 10 mục tiêu theo dõi (TT) trên màn hình radar, giúp người điều khiển theo dõi được sự di chuyển của các tàu. Do AIS hoạt động nhờ vào bộ thu phát VHF, có thể biết được nhiều thông tin hành hải như tên tàu, tốc độ, độ xoay trở (ROT), môn nước, đích đến của các mục tiêu được chọn theo thời gian thực. Khác với chức năng theo dõi mục tiêu (TT), mục tiêu AIS có thể thấy được cả khi nó khuất sau tàu lớn khác hay các hòn đảo.

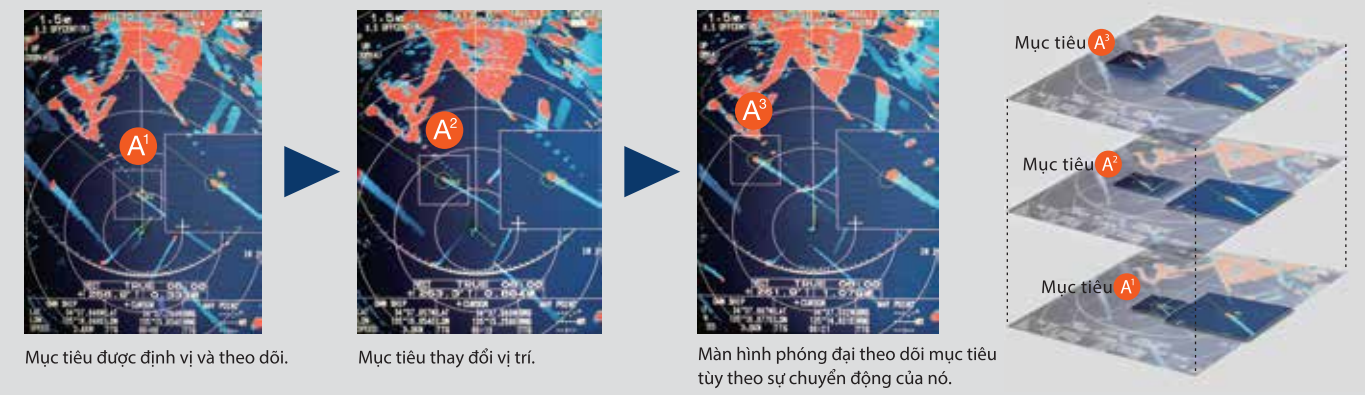
* Cẩn thêm bộ phận tùy chọn



Mục tiêu AIS có thể cho biết một tàu khác đang đến sau hòn đảo, nơi chùm tia radar không đến được.

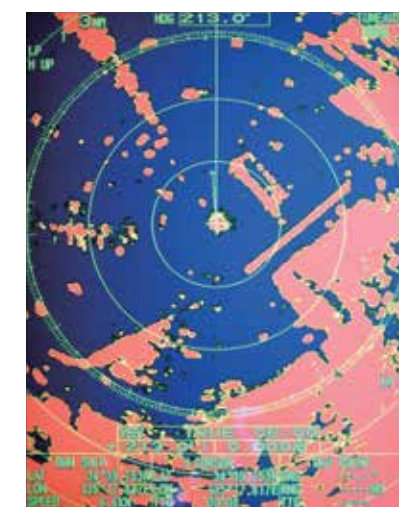
Phóng đại mục tiêu

Một mục tiêu có thể hiển thị ở màn hình phóng đại trong khi chi tiết về chuyển động của nó đang được theo dõi bởi chức năng AIS hoặc TT. Chức năng phóng đại thông thường cũng có sẵn để người điều khiển cài đặt bằng tay chức năng này cho mục tiêu.

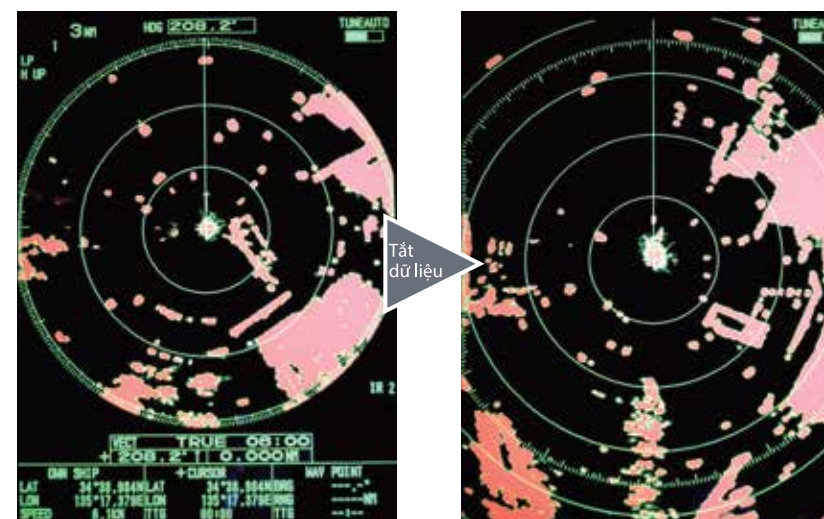


Chế độ toàn màn hình

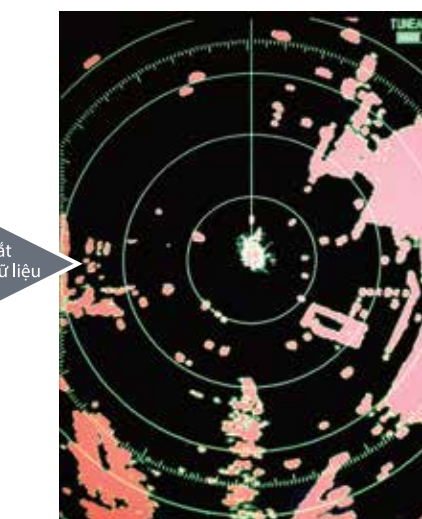
Với chế độ này, toàn bộ màn hình sẽ hiển thị hình ảnh của tín hiệu đội. Chế độ này cho phép người sử dụng quan sát một vùng rộng hơn xung quanh tàu.



Chế độ toàn màn hình



Chế độ bình thường

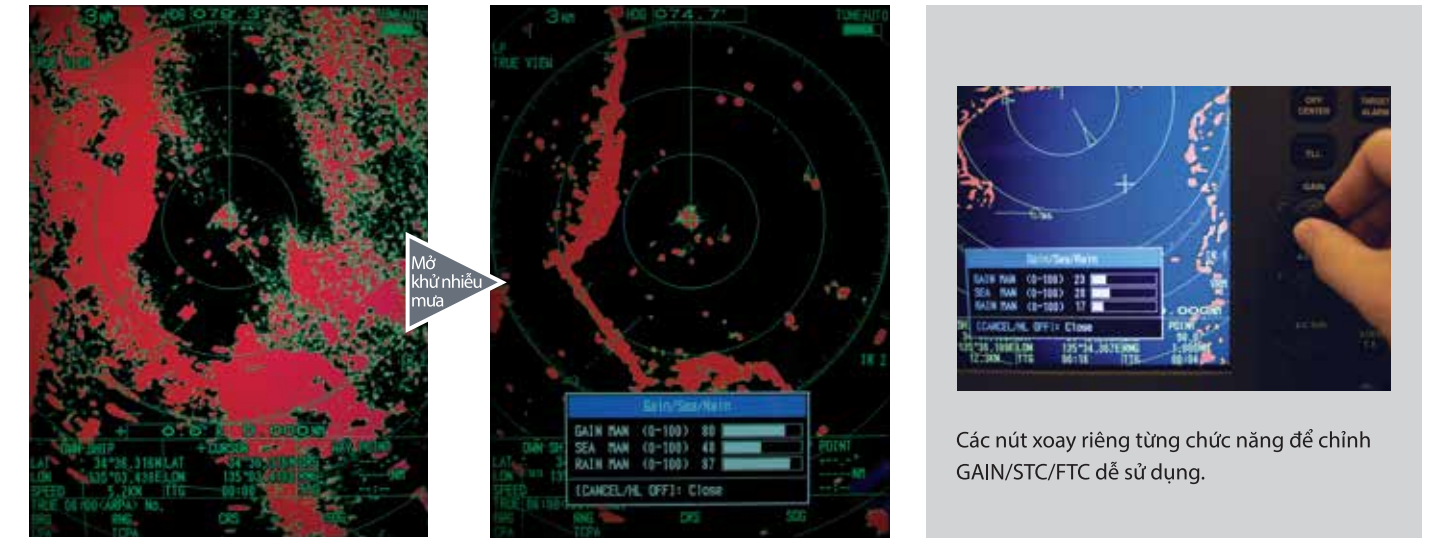


Chế độ toàn màn hình không có dữ liệu hải hành

Cũng còn một cách khác để bỏ bớt dữ liệu hải hành trên màn hình Radar. Các dữ liệu hải hành cụ thể có thể dễ dàng TẮT hoặc MỞ trong MENU tương ứng.

Các điều khiển khử nhiễu

Ngoài chức năng khử nhiễu tự động, còn có các nút xoay riêng dùng để triệt các tín hiệu đội không mong muốn từ sóng biển, mưa và các hiện tượng thời tiết khác. Các cài đặt chống nhiễu có thể điều chỉnh bằng tay để loại bỏ nhiễu biển, nhiễu mưa khỏi màn hình radar để các mục tiêu radar thấy rõ nét hơn.

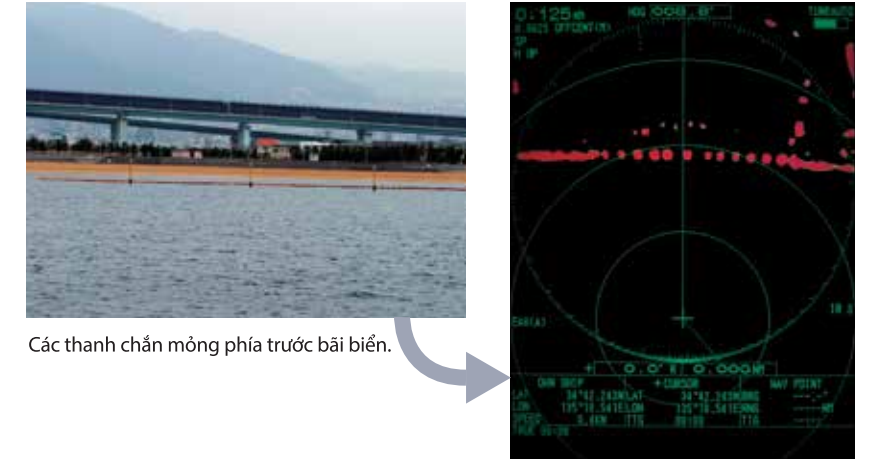


Mưa làm cản trở việc phát hiện mục tiêu trên màn hình radar

Các nút xoay riêng từng chức năng để chỉnh GAIN/STC/FTC để sử dụng.

Khả năng phân biệt mục tiêu ở cự ly gần

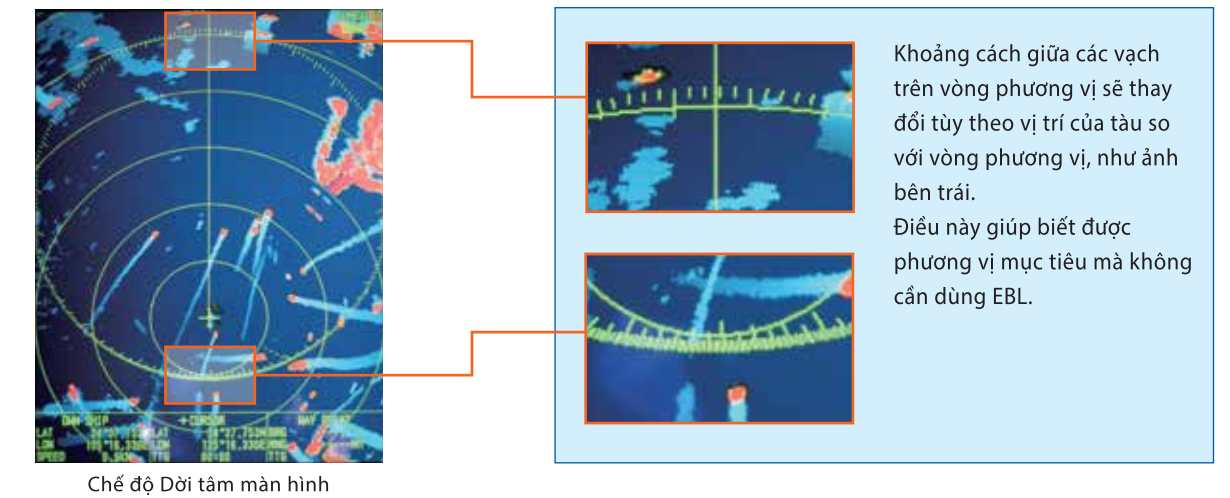
Với công nghệ xử lý tín hiệu tiên tiến, radar 1835/1935/1945 thật sự tăng chất lượng phát hiện mục tiêu rất đáng kể, đặc biệt ở cự ly gần. Như hình bên phải, radar hiển thị rõ các thanh chắn mỏng ở khoảng cách rất gần.



Các thanh chắn mỏng phía trước bãi biển.

Chế độ Dời tâm màn hình

Bằng cách nhấn nút "OFF CENTER", vị trí tàu sẽ dịch chuyển đến một điểm chọn trước trên màn hình. Điều này giúp người sử dụng tập trung vào một vùng đặc biệt phía trước hoặc xung quanh tàu mà không mất dấu vị trí.



Chế độ Dời tâm màn hình

Khoảng cách giữa các vạch trên vòng phương vị sẽ thay đổi tùy theo vị trí của tàu so với vòng phương vị, như ảnh bên trái. Điều này giúp biết được phương vị mục tiêu mà không cần dùng EBL.